



## Câu hỏi

**1** Bóng chèn buồng tử cung là can thiệp có hiệu quả nhất cho điều trị băng huyết sau sanh do nguyên nhân nào?

- A. ☐ Đờ tử cung
- B. ☒ Nhau bám thấp
- C. ☐ Rối loạn đông máu
- D. ☐ Cả ba nhóm nguyên nhân trên

**2** Khi xử trí băng huyết sau sanh phải tuân thủ nguyên tắc nào?

- A. ☐ Trước tiên phải nhanh chóng chẩn đoán nguyên nhân băng huyết
- B. ☐ Trước tiên phải nhanh chóng khống chế được tình trạng chảy máu
- C. ☐ Trước tiên phải thực hiện hồi sức nội khoa sốc giảm thể tích và mất máu
- D. ☒ Khởi động đồng thời hồi sức nội khoa, chẩn đoán và khống chế chảy máu

**3** Sau khi thoát âm một trường hợp VBAC, có cần thiết phải thực hiện hành động bóc nhau nhân tạo và soát buồng tử cung hay không, và vì sao?

- A. ☐ Là không cần thiết vì làm tăng nguy cơ shock do đau hay do kích thích thần kinh phế vị
- B. ☒ Là không cần thiết vì làm tăng nguy cơ nhiễm trùng, và có thể gây toác vết mổ do thủ thuật
- C. ☐ Là cần thiết, vì thao tác này giúp phát hiện sớm nứt vết mổ, trước khi chảy máu
- D. ☐ Là cần thiết, vì thao tác này rút ngắn giai đoạn 3 và đảm bảo không sót nhau

**4** Khi đang theo dõi một sản phụ có vết mổ sanh cũ đang thực hiện VBAC, dấu hiệu nào là dấu hiệu thường gặp nhất báo động phải đi tìm vết mổ sanh cũ?

- A. ☐ Dấu hiệu Bandl-Frommel
- B. ☐ Đột ngột rơi vào trạng thái sốc
- C. ☒ Bất thường tim thai-cơ co trên EFM
- D. ☐ Ấn đau ở đoạn dưới tử cung ngoài cơ co

**5** Có 4 can thiệp điều trị băng huyết sau sanh sau: (1) Gò tử cung bằng vật lý, (2) Gò tử cung bằng thuốc, (3) Kiểm tra tính toàn vẹn của buồng tử cung và không sót nhau, và (4) Kiểm tra tính toàn vẹn của cổ tử cung, âm đạo và tầng sinh môn  
Hãy cho biết thứ tự thực hiện các thao tác trên trong xử lý băng huyết chưa xác định nguyên nhân.  
Chọn một câu đúng

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | ★ | C | D | 2 |
| C2       | X | X | X | ★ | 0 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | X | ★ | D | 1 |
| C6       | ★ | B | C | D | 4 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | X | X | ★ | D | 1 |
| C9       | ★ | B | C | D | 4 |
| C10      | ★ | B | C | D | 4 |
| C11      | X | ★ | C | D | 2 |
| C12      | X | ★ | C | D | 2 |
| C13      | X | X | X | ★ | 0 |
| C14      | X | ★ | C | D | 2 |
| C15      | X | X | X | ★ | 0 |
| C16      | X | X | X | ★ | 0 |
| C17      | X | X | X | ★ | 0 |
| C18      | X | X | ★ | D | 1 |
| C19      | X | ★ | C | D | 2 |
| C20      | ★ | B | C | D | 4 |
| C21      | X | X | ★ | D | 1 |
| C22      | ★ | B | C | D | 4 |
| C23      | X | X | ★ | D | 1 |
| C24      | X | X | X | ★ | 0 |
| C25      | X | X | X | ★ | 0 |
| C26      | X | ★ | C | D | 2 |
| C27      | X | X | X | ★ | 0 |
| C28      | X | ★ | C | D | 2 |
| C29      | X | X | X | ★ | 0 |
| C30      | X | X | X | ★ | 0 |
| C31      | ★ | B | C | D | 4 |
| SCORE:47 |   |   |   |   |   |

- A.** ● (1) kế tiếp bằng (2) kế tiếp bằng (4) chỉ thực hiện (3) nếu thất bại sau khi làm đúng và đủ các bước trên
- B.** ● (1) kế tiếp bằng (3) kế tiếp bằng (4) chỉ thực hiện (2) nếu thất bại sau khi làm đúng và đủ các bước trên
- C.** ● (1) kế tiếp bằng (2) kế tiếp bằng (3) kế tiếp bằng (4)
- D.** ● (3) kế tiếp bằng (4) kế tiếp bằng (2) kế tiếp bằng (1)
- 6** Có 4 loại dung dịch sau: (1) Dung dịch tinh thể, (2) Dung dịch cung cấp năng lượng, (3) Dung dịch cao phân tử, và (4) Máu và chế phẩm máu. Hãy cho biết thứ tự sử dụng các loại dịch trên trong hồi sức nội khoa sốc mất máu do băng huyết sau sanh.
- A.** ● (1) rồi đến (4). Chỉ dùng (3) trong trường hợp bất khả kháng. Không dùng (2)
- B.** ● (2) rồi đến (3). Chỉ dùng (4) nếu có giảm nghiêm trọng Hb hay Hct. Dùng (1) chỉ là giải pháp tạm thời
- C.** ● (3) rồi đến (4). Cân nhắc dùng thêm (2) nếu thật sự cần thiết. Không dùng (1)
- D.** ● (4) rồi đến (2). Cân nhắc dùng thêm (1) nếu Hb không giảm nhiều. Rất hạn chế dùng (3)
- 7** Khi có chảy máu trong nhau tiền đạo, yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất đến quyết định can thiệp?
- A.** ● Tuổi thai hiện tại
- B.** ● Tình trạng chuyển dạ
- C.** ● Mức độ chảy máu
- D.** ● Tình trạng suy thai
- 8** Hãy cho biết nguyên tắc xử lý cho một trường hợp nghi ngờ nhau bong non, nhưng chưa khẳng định được chẩn đoán.
- A.** ● Phải cố gắng xác định được chẩn đoán trước can thiệp bằng cách thực hiện siêu âm lặp lại nhiều lần
- B.** ● Khi chưa khẳng định được chẩn đoán, nên ưu tiên cho sanh ngả âm đạo nếu chuyển dạ đã tiến triển xa
- C.** ● EFM là quan trọng. Không cần cố gắng xác lập chẩn đoán nhau bong non nếu EFM không có thay đổi quan trọng
- D.** ● Nên chỉ định mổ lấy thai ngay, dù không có suy thai, và chẩn đoán sau mổ có thể không phải là nhau bong non
- 9** Ngay khi khám âm đạo và phát hiện có sa dây rốn, bạn phải hành động ra sao?
- A.** ● Phải xác định động mạch rốn còn đập. Nếu còn

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | ★ | C | D | 2 |
| C2       | X | X | X | ★ | 0 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | X | ★ | D | 1 |
| C6       | ★ | B | C | D | 4 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | X | X | ★ | D | 1 |
| C9       | ★ | B | C | D | 4 |
| C10      | ★ | B | C | D | 4 |
| C11      | X | ★ | C | D | 2 |
| C12      | X | ★ | C | D | 2 |
| C13      | X | X | X | ★ | 0 |
| C14      | X | ★ | C | D | 2 |
| C15      | X | X | X | ★ | 0 |
| C16      | X | X | X | ★ | 0 |
| C17      | X | X | X | ★ | 0 |
| C18      | X | X | ★ | D | 1 |
| C19      | X | ★ | C | D | 2 |
| C20      | ★ | B | C | D | 4 |
| C21      | X | X | ★ | D | 1 |
| C22      | ★ | B | C | D | 4 |
| C23      | X | X | ★ | D | 1 |
| C24      | X | X | X | ★ | 0 |
| C25      | X | X | X | ★ | 0 |
| C26      | X | ★ | C | D | 2 |
| C27      | X | X | X | ★ | 0 |
| C28      | X | ★ | C | D | 2 |
| C29      | X | X | X | ★ | 0 |
| C30      | X | X | X | ★ | 0 |
| C31      | ★ | B | C | D | 4 |
| SCORE:47 |   |   |   |   |   |

đập, giữ nguyên tay khám, đẩy đầu lên cao, mổ sanh tức thời

**B.** ☐ Trước tiên phải xác định được tính sinh tồn thai và tiên lượng sống của thai bằng EFM trước khi quyết định

**C.** ☐ Chỉ định mổ lấy thai ngay tức khắc, bất chấp tình trạng sinh tồn thai và giai đoạn tiến triển của chuyển dạ

**D.** ☐ Trước tiên phải xem cổ tử cung mở trọn hay chưa, nếu cổ tử cung đã mở trọn, giúp sanh ngả âm đạo tức thời

**10** Khởi điểm của rối loạn đông máu trong nhau bong non có bản chất là gì?

- A.** ☐ Tăng tiêu thụ yếu tố đông máu  
**B.** ☐ Tiêu sợi huyết nguyên phát  
**C.** ☐ Giảm chức năng kết tập tiểu cầu  
**D.** ☐ Cùng lúc cả 3 tình trạng trên

**11** Căn cứ trên yếu tố để quyết định truyền máu khi có băng huyết sau sanh?

- A.** ☐ Lượng máu mất ra ngoài  
**B.** ☐ Sinh hiệu mẹ  
**C.** ☐ Công thức máu  
**D.** ☐ Có dấu hiệu của rối loạn đông máu

**12** Ở thai phụ có nguy cơ cao băng huyết sau sanh, các động thái để dự phòng phải được bắt đầu triển khai khi nào?

- A.** ☐ Khi bắt đầu có chuyển dạ  
**B.** ☐ Giai đoạn chuyển dạ hoạt động  
**C.** ☐ Giai đoạn II của chuyển dạ  
**D.** ☐ Giai đoạn III của chuyển dạ

**13** Khi theo dõi đáp ứng với bù thể tích trong xử trí băng huyết sau sanh, yếu tố nào được xem là nhạy cảm (sớm) và đáng tin cậy?

- A.** ☐ Cung lượng nước tiểu  
**B.** ☐ SpO2  
**C.** ☐ Huyết áp  
**D.** ☐ Mạch

**14** Trong các yếu tố kể sau, yếu tố nào là quyết định, có ảnh hưởng mạnh nhất trong xử trí cấp cứu nhau tiền đạo?

- A.** ☐ Số lần đã chảy máu trước đó  
**B.** ☐ Tuổi thai ở thời điểm hiện tại  
**C.** ☐ Vị trí của nhau tiền đạo  
**D.** ☐ Tình trạng cơ co tử cung

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | ★ | C | D | 2 |
| C2       | X | X | X | ★ | 0 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | X | ★ | D | 1 |
| C6       | ★ | B | C | D | 4 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | X | X | ★ | D | 1 |
| C9       | ★ | B | C | D | 4 |
| C10      | ★ | B | C | D | 4 |
| C11      | X | ★ | C | D | 2 |
| C12      | X | ★ | C | D | 2 |
| C13      | X | X | X | ★ | 0 |
| C14      | X | ★ | C | D | 2 |
| C15      | X | X | X | ★ | 0 |
| C16      | X | X | X | ★ | 0 |
| C17      | X | X | X | ★ | 0 |
| C18      | X | X | ★ | D | 1 |
| C19      | X | ★ | C | D | 2 |
| C20      | ★ | B | C | D | 4 |
| C21      | X | X | ★ | D | 1 |
| C22      | ★ | B | C | D | 4 |
| C23      | X | X | ★ | D | 1 |
| C24      | X | X | X | ★ | 0 |
| C25      | X | X | X | ★ | 0 |
| C26      | X | ★ | C | D | 2 |
| C27      | X | X | X | ★ | 0 |
| C28      | X | ★ | C | D | 2 |
| C29      | X | X | X | ★ | 0 |
| C30      | X | X | X | ★ | 0 |
| C31      | ★ | B | C | D | 4 |
| SCORE:47 |   |   |   |   |   |



**15** Trong xử trí bằng huyết sau sanh, phải tuân thủ nguyên tắc nào?

- A.** ● Không bao giờ xử trí bằng huyết sau sanh một mình mà không có sự tham gia của đồng đội
- B.** ● Điều trị phải được triển khai ngay từ khi đang thực hiện chẩn đoán nguyên nhân
- C.** ● Can thiệp ngoại khoa phải được thực hiện đúng lúc mà không chờ đến hồi sức nội khoa thành công
- D.** ● Phải tuân thủ đồng thời cả ba nguyên tắc trên khi điều trị bằng huyết sau sanh

**16** Trong một trường hợp xuất huyết bất thường ba tháng cuối thai kỳ, khi nào nghĩ đến chẩn đoán nhau bong non?

- A.** ● Đặc tính băng ghi EFM với cơn gò tử cung cường tính và suy thai
- B.** ● Nghi ngờ có hình ảnh của một khối máu tụ sau nhau trên siêu âm
- C.** ● Dấu hiệu xuất huyết nội qua sinh hiệu mẹ dù tử cung vẫn nguyên vẹn
- D.** ● Bất cứ dấu hiệu nào trong ba dấu hiệu trên

**17** Trong tư vấn cho sản phụ về thử thách ngả âm đạo trên vết mổ sanh cũ (VBAC), nội dung nào là bắt buộc?

- A.** ● Có thể loại trừ nguy cơ vỡ tử cung nếu không có chống chỉ định
- B.** ● Không thể thực hiện giảm đau sản khoa nếu muốn VBAC
- C.** ● Cần phải có được cam kết từ phía thai phụ trước khi thực hiện VBAC
- D.** ● Cần phải đạt được đồng thuận của thai phụ trước khi thực hiện VBAC

**18** Khi nghi ngờ có vỡ tử cung trong chuyển dạ, xử trí nào sau đây là thích hợp nhất để đảm bảo an toàn cho mẹ và thai?

- A.** ● Quyết định cho sanh đường âm đạo nếu cổ tử cung và ngôi thai thuận lợi
- B.** ● Mở đường truyền và chờ thêm để thu thập chứng cứ xác nhận vỡ tử cung
- C.** ● Mổ sanh ngay mà không cần bằng chứng chắc chắn của vỡ tử cung
- D.** ● Cả ba thái độ can thiệp trên đều gây nguy hiểm như nhau cho mẹ và con

**19** Khi theo dõi VBAC, cần chú trọng đến dấu hiệu nào giúp nhận diện sớm nhất vỡ tử cung trên một tử cung có vết mổ sanh cũ?

- A.** ● Ra huyết âm đạo
- B.** ● Biến động bất thường của EFM

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | ★ | C | D | 2 |
| C2       | X | X | X | ★ | 0 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | X | ★ | D | 1 |
| C6       | ★ | B | C | D | 4 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | X | X | ★ | D | 1 |
| C9       | ★ | B | C | D | 4 |
| C10      | ★ | B | C | D | 4 |
| C11      | X | ★ | C | D | 2 |
| C12      | X | ★ | C | D | 2 |
| C13      | X | X | X | ★ | 0 |
| C14      | X | ★ | C | D | 2 |
| C15      | X | X | X | ★ | 0 |
| C16      | X | X | X | ★ | 0 |
| C17      | X | X | X | ★ | 0 |
| C18      | X | X | ★ | D | 1 |
| C19      | X | ★ | C | D | 2 |
| C20      | ★ | B | C | D | 4 |
| C21      | X | X | ★ | D | 1 |
| C22      | ★ | B | C | D | 4 |
| C23      | X | X | ★ | D | 1 |
| C24      | X | X | X | ★ | 0 |
| C25      | X | X | X | ★ | 0 |
| C26      | X | ★ | C | D | 2 |
| C27      | X | X | X | ★ | 0 |
| C28      | X | ★ | C | D | 2 |
| C29      | X | X | X | ★ | 0 |
| C30      | X | X | X | ★ | 0 |
| C31      | ★ | B | C | D | 4 |
| SCORE:47 |   |   |   |   |   |

- C.** ☐ Đau vùng trên vệ  
**D.** ☐ Dấu hiệu dọa vỡ tử cung

**20** Trong khi thực hiện VBAC, hành động nào là bắt buộc phải thực hiện sau khi bé đã thoát âm?

- A.** ☐ Theo dõi như sổ nhau thường qui, có chú trọng theo dõi sinh hiệu  
**B.** ☐ Bóc nhau nhân tạo và kiểm tra toàn bộ đường sinh dục thường qui  
**C.** ☐ Thực hiện sổ nhau thường qui, kèm siêu âm tìm tụ máu ở vùng chậu  
**D.** ☐ Thực hiện sổ nhau thường qui, kèm kiểm tra toàn bộ đường sinh dục thường qui

**21** Có thể xảy ra kẹt vai trong trường hợp nào?

- A.** ☐ Khung chậu hẹp ở eo giữa hoặc eo dưới  
**B.** ☐ Khung chậu hẹp hay giới hạn ở eo trên  
**C.** ☐ Giúp sanh khi ngôi chỏm ở vị trí +1 hay +2  
**D.** ☐ Thai to không do đái tháo đường thai kỳ

**22** Khi phát hiện có sa dây rốn, trước tiên phải xác định yếu tố nào?

- A.** ☐ Tính sinh tồn thai (nhịp đập của dây rốn, băng ghi EFM)  
**B.** ☐ Tuổi thai hiện tại (rất non tháng hay đã có thể nuôi được)  
**C.** ☐ Tình trạng chuyển dạ (độ mở cổ tử cung, cơn co, độ lọt)  
**D.** ☐ Loại ngôi thai có chèn ép không (ngôi chỏm hay ngược)

**23** Hãy xác định mục đích ưu tiên của hồi sức tuần hoàn trong băng huyết sau sanh?

- A.** ☐ Duy trì Hb% đủ để vận chuyển oxy đến mô  
**B.** ☐ Cung cấp yếu tố đông máu cho cầm máu  
**C.** ☐ Khôi phục và duy trì thể tích lòng mạch  
**D.** ☐ Cả ba mục tiêu trên cùng ưu tiên như nhau

**24** Hãy xác định ý nghĩa của nhịp giảm kéo dài.

- A.** ☐ Là hậu quả của gián đoạn lưu thông máu trong cuống rốn  
**B.** ☐ Là hậu quả của tình trạng thoái hoá cấu trúc của các gai nhau  
**C.** ☐ Là hậu quả của rối loạn cơ co tử cung (co cứng hay co dồn dập)  
**D.** ☐ Cả ba tình trạng liệt kê trên đều có thể gây nhịp giảm kéo dài

**25** Trong các bệnh cảnh sau, phải nghĩ đến khả năng có thể có nhau bong non và buộc phải tìm cách xác định

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | ★ | C | D | 2 |
| C2       | X | X | X | ★ | 0 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | X | ★ | D | 1 |
| C6       | ★ | B | C | D | 4 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | X | X | ★ | D | 1 |
| C9       | ★ | B | C | D | 4 |
| C10      | ★ | B | C | D | 4 |
| C11      | X | ★ | C | D | 2 |
| C12      | X | ★ | C | D | 2 |
| C13      | X | X | X | ★ | 0 |
| C14      | X | ★ | C | D | 2 |
| C15      | X | X | X | ★ | 0 |
| C16      | X | X | X | ★ | 0 |
| C17      | X | X | X | ★ | 0 |
| C18      | X | X | ★ | D | 1 |
| C19      | X | ★ | C | D | 2 |
| C20      | ★ | B | C | D | 4 |
| C21      | X | X | ★ | D | 1 |
| C22      | ★ | B | C | D | 4 |
| C23      | X | X | ★ | D | 1 |
| C24      | X | X | X | ★ | 0 |
| C25      | X | X | X | ★ | 0 |
| C26      | X | ★ | C | D | 2 |
| C27      | X | X | X | ★ | 0 |
| C28      | X | ★ | C | D | 2 |
| C29      | X | X | X | ★ | 0 |
| C30      | X | X | X | ★ | 0 |
| C31      | ★ | B | C | D | 4 |
| SCORE:47 |   |   |   |   |   |

hay loại trừ trong bệnh cảnh nào?

- A.** ● Xuất huyết tử cung bất thường trong ba tháng cuối thai kỳ
- B.** ● Biến động bất thường của tim thai sau khi xảy ra cơn sản giật
- C.** ● Xuất hiện cơn co kèm biến động tim thai trong 3 tháng cuối thai kỳ
- D.** ● Buộc phải nghĩ đến khả năng có nhau bong non ở cả 3 bệnh cảnh trên

**26** Vì sao chỉ được phép xác định có nhau tiền đạo kể từ sau tuần thứ 28 của thai kỳ?

- A.** ● Vì vị trí nhau sẽ không còn thay đổi nữa
- B.** ● Vì đoạn dưới tử cung thành lập từ lúc này
- C.** ● Vì nguy cơ chảy máu trước đó là rất thấp
- D.** ● Vì lá nhau sẽ không phát triển to thêm nữa

**27** Trong tư vấn cho thai phụ trước khi thực hiện VBAC, cần chú ý điều gì?

- A.** ● Chỉ chọn VBAC khi khả năng có thể sanh được ngã âm đạo là cao
- B.** ● Khả năng xảy ra nứt vết mổ cũ trong VBAC là không thể dự báo được
- C.** ● Theo dõi chuyển dạ VBAC sẽ thuận lợi hơn nếu gây tê ngoài màng cứng
- D.** ● Cả ba tư vấn trên đều quan trọng như nhau khi tư vấn VBAC

**28** Tình huống dùng chung cho các câu 28, 29

Bà L. 32 tuổi, PARA 1001, đến khám vì thai 34 tuần ra huyết âm đạo. Tuổi thai chính xác.

5 năm trước, bà được mổ ngang đoạn dưới tử cung lấy thai vì suy thai trong chuyển dạ. Cuộc mổ không biến chứng. Hậu phẫu ổn.

Cho đến thời điểm hiện tại, thai kỳ diễn biến hoàn toàn bình thường.

Khám thai lần cuối cùng với siêu âm tam cá nguyệt III không ghi nhận bất thường.

Từ vài giờ trước đó, đột nhiên bà L. thấy trằn bụng, theo sau bằng ra huyết âm đạo đỏ tươi, lượng ít.

Không có sự kiện nào đáng ghi nhận trước khi có xuất huyết.

Hiện tại huyết áp 140/90 mmHg. Mạch 100 lần/phút.

Tại cấp cứu, ngay khi tiếp nhận, bà L. được cho thực hiện monitoring sản khoa, với băng ghi EFM như hình bên.

Khám âm đạo thấy có ít huyết đỏ tươi theo găng khám. Cổ tử cung mở 2 cm, xóa 50%. Ổi căng phồng. Ngôi thai cao.

Các triệu chứng của bà L. định hướng suy nghĩ của bạn đến các khả năng chẩn đoán nào

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | ★ | C | D | 2 |
| C2       | X | X | X | ★ | 0 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | X | ★ | D | 1 |
| C6       | ★ | B | C | D | 4 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | X | X | ★ | D | 1 |
| C9       | ★ | B | C | D | 4 |
| C10      | ★ | B | C | D | 4 |
| C11      | X | ★ | C | D | 2 |
| C12      | X | ★ | C | D | 2 |
| C13      | X | X | X | ★ | 0 |
| C14      | X | ★ | C | D | 2 |
| C15      | X | X | X | ★ | 0 |
| C16      | X | X | X | ★ | 0 |
| C17      | X | X | X | ★ | 0 |
| C18      | X | X | ★ | D | 1 |
| C19      | X | ★ | C | D | 2 |
| C20      | ★ | B | C | D | 4 |
| C21      | X | X | ★ | D | 1 |
| C22      | ★ | B | C | D | 4 |
| C23      | X | X | ★ | D | 1 |
| C24      | X | X | X | ★ | 0 |
| C25      | X | X | X | ★ | 0 |
| C26      | X | ★ | C | D | 2 |
| C27      | X | X | X | ★ | 0 |
| C28      | X | ★ | C | D | 2 |
| C29      | X | X | X | ★ | 0 |
| C30      | X | X | X | ★ | 0 |
| C31      | ★ | B | C | D | 4 |
| SCORE:47 |   |   |   |   |   |



Chọn một phức bộ phù hợp

- A. ☐ Võ tử cung hay nhau bong non
- B. ☒ Nhau bong non hay chuyển dạ sanh non
- C. ☐ Chuyển dạ sanh non hay nhau tiền đạo
- D. ☐ Nhau tiền đạo hay võ tử cung

29 Hãy chọn một hành động phải thực hiện trước tiên ở ngay thời điểm này?

Chọn một hành động phải làm ngay

- A. ☐ Giảm co
- B. ☐ Phá ối
- C. ☐ Mổ sanh
- D. ☒ Chờ đợi thêm

30 Tình huống dùng chung cho các câu 30, 31

Vô danh nữ, khoảng trạc 30-40 tuổi, được người đi đường chở đến phòng cấp cứu bệnh viện đa khoa vì ngất xỉu ngoài đường.  
Không ai biết thông tin gì về bà ta. Có lẽ rằng bà ta có thai vì bạn thấy bà ta mặc áo bầu.  
Khám: bệnh nhân lơ mơ, khó tiếp xúc, vật vã, vã mồ hôi, da xanh, niêm nhạt.  
Mạch nhanh nhỏ khó bắt, huyết áp 60/40 mmHg.  
Người béo, nhưng không cân được do bà ta không thể đứng trên cân.  
Trên bụng có một vết mổ dọc giữa vệ rốn. Bụng có nhiều vết rạn trắng, có lẽ là bà ta đã từng mang thai và sanh rồi.  
Khó xác định rõ tử cung, do bụng phình và do có phản ứng thành bụng.  
Bệnh nhân lấy tay gạt tay bạn ra khi khám bụng một cách vô thức.  
BCTC khoảng 25 cm. Không nghe được tim thai.  
Không nhìn thấy sẹo cắt tầng sinh môn. Khám âm đạo thấy cổ tử cung đóng kín, không ra huyết âm đạo.  
Các khả năng sau đều có thể xảy ra, nhưng bạn nghĩ nhiều nhất đến khả năng nào?

Chọn một khả năng cao nhất

- A. ☐ Hạ đường huyết do đái tháo đường thai kỳ
- B. ☐ Nhau bong non thể nặng với sốc và thai chết
- C. ☐ Sản giật và hôn mê tiếp theo sau sản giật
- D. ☒ Võ tử cung tự phát trên vết mổ sanh cũ

31 Hãy xác định hành động thực hiện chẩn đoán phải thực hiện trước tiên?

Chọn một hành động có mức độ ưu tiên cao nhất

- A. ☒ Siêu âm bụng thực hiện tại giường
- B. ☐ Glycemia mao mạch thử tại giường
- C. ☐ Tiêm ngay liều đầu magnesium sulfate
- D. ☐ Mặc monitor xác định tình trạng thai

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | ★ | C | D | 2 |
| C2       | X | X | X | ★ | 0 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | X | ★ | D | 1 |
| C6       | ★ | B | C | D | 4 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | X | X | ★ | D | 1 |
| C9       | ★ | B | C | D | 4 |
| C10      | ★ | B | C | D | 4 |
| C11      | X | ★ | C | D | 2 |
| C12      | X | ★ | C | D | 2 |
| C13      | X | X | X | ★ | 0 |
| C14      | X | ★ | C | D | 2 |
| C15      | X | X | X | ★ | 0 |
| C16      | X | X | X | ★ | 0 |
| C17      | X | X | X | ★ | 0 |
| C18      | X | X | ★ | D | 1 |
| C19      | X | ★ | C | D | 2 |
| C20      | ★ | B | C | D | 4 |
| C21      | X | X | ★ | D | 1 |
| C22      | ★ | B | C | D | 4 |
| C23      | X | X | ★ | D | 1 |
| C24      | X | X | X | ★ | 0 |
| C25      | X | X | X | ★ | 0 |
| C26      | X | ★ | C | D | 2 |
| C27      | X | X | X | ★ | 0 |
| C28      | X | ★ | C | D | 2 |
| C29      | X | X | X | ★ | 0 |
| C30      | X | X | X | ★ | 0 |
| C31      | ★ | B | C | D | 4 |
| SCORE:47 |   |   |   |   |   |